TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 31- 01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình và bà Vũ Thị Kim Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Q Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H sinh ngày 18/8/1977, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T T, thành phố V Y, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T T, thành phố V Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy N và bà Bùi Thị S (đều đã chết); vợ: Phùng Thị H1; con: 03 con; tiền án: 01, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2019/HS-ST ngày 12/11/2019 của Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Duy H 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản trộm cắp là 39.000.000đ và 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tổng H2 hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm 06 tháng tù giam; buộc H phải bồi thường cho anh Phạm Văn A số tiền 1.400.000đ, cho anh Tạ Văn T số tiền 6.000.000đ, cho anh Hà Văn T1 số tiền 1.500.000đ, cho anh Hoàng Văn H3 số tiền 3.500.000đ. Ngày 23/12/2022, H chấp hành xong hình phạt tù. Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, án phí dân sự trong án hình sự là 650.000đ, H chưa thi hành. Về khoản bồi thường thiệt hại cho các bị hại, H chưa thi hành; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên xử phạt hành chính Nguyễn Duy H về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ. Công an xã Thanh Trù và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã tiến hành xác minh, đôn đốc, tuy nhiên H không có mặt tại địa phương, bản thân H và gia đình là hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, không có

điều kiện nộp phạt; Ngày 21/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc khởi tố vụ án hình sự số 81, khởi tố bị can số 103 và ra Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Duy H về hành vi Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Ngày 19/12/2023 Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử Nguyễn Duy H 01 năm 03 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", theo bản án số 89/2023/HSST ngày 19/12/2023. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc theo quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy H: Bà Trần Thị Ngân - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Bị hại:

- Ông Bùi Văn H2, sinh năm 1972; địa chỉ: Nghách 1, ngõ 21, đường N L B, thôn N, xã T T, thành phố V Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã T T, thành phố V Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 2023, Nguyễn Duy H là đối tượng nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, H đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác thực hiện 02 vụ trộm cắp tại xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ, ngày 31/7/2023 H đi quanh ở khu vực thôn N, xã Thanh Trù xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi ngang qua nhà ông Bùi Văn H2 thấy bên trong sân nhà ở vị trí khu vực trước cửa bếp có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero màu xanh, BKS: 88H5-4700 có chìa khoá xe cắm sẵn ở ổ khoá xe, H quan sát thấy cửa nhà đóng, cổng nhà cài then nhưng không khoá, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H mở cổng nhà đi vào bên trong sân nhà, dắt chiếc xe máy trên ra ngoài cổng rồi vặn chìa khoá, nổ máy đi về hướng thôn Chi Chỉ, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để bán chiếc xe máy trộm cắp được của ông H2. Khi đi đến khu vực ngã ba thôn Chi Chỉ, H gặp và bán chiếc xe đó cho một nam giới đang đi thu mua sắt vụn với giá 500.000 đồng. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 08/8/2023, H đi quanh khu vực thôn Đoài, xã Thanh Trù xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến nhà anh Nguyễn Văn Q thấy cổng đóng cài then nhưng không khoá cổng, ở sân nhà có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream mang BKS: 88B1-089.91 màu nâu có cắm sẵn chìa khoá tại ổ khoá, H quan sát thấy bên trong nhà không có người nên mở cổng vào dắt chiếc xe máy ra ngoài rồi nổ

máy chạy xe đi. Khi đi đến khu vực xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc, H cầm cố chiếc xe máy cho 01 nam giới tại một cửa hàng thu mua sắt vụn ven đường, với giá 1.500.000 đồng. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị kẻ gian trộm cắp tài sản, ông Bùi Văn H2 và anh Nguyễn Văn Q đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 11/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành cho Nguyễn Duy H chỉ dẫn địa điểm thực hiện hành vi trộm cắp tại nhà ông Bùi Văn H2 và nhà anh Nguyễn Văn Q.

Ngày 13/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên có Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu xanh, xe đã cũ, đã qua sử dụng, số khung: EWCH035ĐE704175, số máy: ELC15FMH704175, có BKS: 88H5-4700, đăng ký lần đầu năm 2005.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 113/KL-HĐĐG ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự UBND TP. Vĩnh Yên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Espero, biển số 88H5 - 4700, trị giá 800.000 đồng.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên có Yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, BKS: 88B1-089.91, số máy: HA08E1324374, số khung: 0809AY024353, xe đã cũ, đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2014, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐĐG ngày 13/10/2023 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự UBND TP. Vĩnh Yên kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển số 88B1-089.91, trị giá 18.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H đã trộm cắp là 18.800.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSNDTPVY ngày 25/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Duy H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Bị hại: Ông Bùi Văn H2 và anh Nguyễn Văn Q tại phiên tòa vắng mặt, quá trình điều tra ông H2 và anh Q khai nhận như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Ông H2 không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường đối với chiếc xe máy Espero BKS 88H1- 4700. Anh Q yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho ông trị giá chiếc xe máy Honda Dream BKS: 88B1- 089.91 là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn

Duy H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 18/8/2023); Tổng H2 hình phạt với bản án số 89/2023 ngày 19/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Duy H 01 năm 03 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Buộc Nguyễn Duy H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 02 năm 09 tháng đến 3 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 18/8/2023). Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải bồi thường trị giá chiếc xe máy Honda Dream cho anh Nguyễn Văn Q là 18.000.000đ; bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo H bà Trần Thị Ngân trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo H: Bị cáo H là người không biết chữ nên nhận thức và hiểu biết xã hội còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017) cho bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Duy H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều H2 pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù H2 với nhau, phù H2 lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 31/7/2023 đến ngày 08/8/2023, tại địa bàn xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Duy H đã 02 lần đột nhập vào nhà riêng và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Bùi Văn H2 và anh Nguyễn Văn Q với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 18.800.000 đồng, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ, ngày 31/7/2023, tại nhà ông Bùi Văn H2, địa chỉ ở thôn Nam, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, H đã lén lút trộm cắp của ông H2 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, BKS: 88H5-4700 đã cũ, đã qua sử dụng, có trị giá là 800.000 đồng. Ngày 12/11/2019, H bị Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, nên lần phạm tội này đã đủ cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 08/8/2023, tại nhà anh Nguyễn Văn Q, địa chỉ ở thôn Đ, xã T T, thành phố V Y, H lén lút trộm cắp của anh Q 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 88B1-089.91, đã cũ, đã qua sử dụng, có trị giá là 18.000.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường H2 sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm".

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường H2 nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Bị cáo H là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội: "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp chiếc xe máy trị giá 800.000đ đã cấu thành tội phạm. Vì vậy H bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình theo điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông thu mua đồng nát đã mua chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, BKS: 88H5-4700, quá trình điều tra xác định: Ngày 31/7/2023, sau khi trộm cắp được chiếc xe máy trên, H điều khiển xe chạy về khu vực thôn Chi Chỉ, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, khi đi qua ngã ba thôn Chi Chỉ, H gặp và bán chiếc xe máy trên cho một người đàn ông đi thu mua đồng nát ven đường với giá 500.000đồng. Người đàn ông này khoảng 40 tuổi, H không biết nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, đây là lần đầu tiên H gặp người này. Sau khi mua bán xong, H bỏ đi, còn người đàn ông thu mua đồng nát đi đâu H không biết. Quá trình mua bán, H nói với người đàn ông này đây là chiếc xe máy của H do cũ nát nên muốn bán; do chưa xác định được người đàn ông thu mua tài sản trộm cắp mà có, chưa thu hồi được chiếc xe máy vật chứng, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với người đàn ông thu mua đồng nát đã nhận cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 88B1-089.91, quá trình điều tra xác định: Ngày 08/8/2023, sau khi trộm cắp được chiếc xe máy trên, H điều khiển xe chạy về khu vực xã Đồng Văn, huyện Yên Lạc và cầm cố chiếc xe máy cho một người đàn ông ở cửa hàng thu mua sắt vụn với giá 1.500.000 đồng (thoả thuận miệng, không có giấy tờ gì), H không nhớ vị trí, địa chỉ cụ thể của cửa hàng, H không biết nhân thân, lai lịch, tên tuổi của người đàn ông tại cửa hàng thu mua sắt vụn đã nhận cầm cố chiếc xe đó. Khi cầm cố xe, H nói với người đàn ông này là xe máy của H đang cần tiền nên đem đi cầm cố; do chưa xác định được người đàn ông này, chưa thu hồi được chiếc xe máy vật chứng, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Espero màu xanh, BKS: 88H5-4700, quá trình điều tra xác định đăng ký chính chủ thuộc sở hữu H2 pháp của ông Bùi Văn H2. Sau khi trộm cắp chiếc xe máy của ông H2, bị cáo H đã bán cho người đi thu mua đồng nát không biết tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda dream màu nâu, BKS: 88B1-089.91, quá trình điều tra xác định đăng ký chính chủ sở hữu H2 pháp của anh Nguyễn Văn Q vào tháng 02 năm 2014. Bị cáo H đã cầm cố chiếc xe cho một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở cửa hàng thu mua sắt vụn, Cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc xe trên.

Đối với tổng số tiền 2.000.000 đồng H có được do bán chiếc xe máy Espero và cầm cố chiếc xe máy Honda Dream mà có, H đã tiêu xài cá nhân hết, cơ quan Điều tra không thu giữ được số tiền trên.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Bùi Văn H2 là chủ sở hữu chiếc xe Espero, chiếc xe trên bị cáo H đã bán được 500.000đ và đã tiêu sài cá nhân hết số tiền trên, ông H2 không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường giá trị chiếc xe máy. Về số tiền 500.000đ là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có nên cần truy thu của H số tiền trên để sung Ngân sách Nhà Nước.

Anh Nguyễn Văn Q yêu cầu bị cáo H phải bồi thường chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 88B1-089.91 mà H đã trộm cắp của anh Q theo Kết luận định giá tài sản là 18.000.000 đồng, H chưa bồi thường cho anh Q được số tiền nào.

[8] Về án phí: Năm 2023 gia đình bị cáo H là hộ nghèo, đến năm 2024 gia đình bị cáo H không thuộc hộ nghèo nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng H2 hình phạt với bản án số 89/2023 ngày 19/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Duy H 01 năm 03 tháng tù về tội : "Trộm cắp tài sản". Buộc Nguyễn Duy H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/8/2023) theo lệnh tạm giam của Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q trị giá chiếc xe Honda Dream là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Truy thu của Nguyễn Duy H 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hánh án không thanh toán khoản tiền nêu trên thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường H2 Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi một số điều của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án TP Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường